

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày: 01/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Hương
2. Ông Nguyễn Văn Hóa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ
Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Võ Chí K; giới tính: nam; sinh năm: 1994, tại Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; trú tại: 262/26/78G đường L, phường H, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Võ Minh N và bà Huỳnh Thị N; tiền sự: không có; tiền án: không có; nhân thân: ngày 28/02/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo Bản án số 98/2012/HSPT); bị bắt tạm giam ngày: 31/12/2016;

(Có mặt).

2. Huỳnh Đ; giới tính: nam; sinh năm: 1994, tại Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; trú tại: 32/11/3 đường H, phường P, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Huỳnh Cẩm T và bà Huỳnh Mỹ L; tiền sự: không có; tiền án: không có; bị bắt tạm giam ngày: 01/01/2017;

(Có mặt).

Người bị hại:

Chị Nguyễn Ngọc Hoàng Y, sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: 387/16 đường H, Phường H, Quận M, Thành phố H;

(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1971;
Nơi cư trú: 262/26/78G đường L, phường H, quận T, Thành phố H;
(Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Các bị cáo Võ Chí K, Huỳnh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố về hành vi phạm tội N sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 31/12/2016, bị cáo K điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Air Blade, biển số 59D1-678.03 đến nhà rủ bị cáo Đ cùng đi chiếm đoạt tài sản của người đi đường, bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo K giao xe cho bị cáo Đ điều khiển, chạy lòng vòng trên các tuyến đường tìm tài sản. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, cả hai trông thấy một người đàn ông (không rõ lai lịch) đang đi bộ trước nhà số 325 đường L, Phường B, Quận M và trên tay có cầm điện thoại di động; bị cáo Đ liền điều khiển xe chạy áp sát vào bên trái để bị cáo K ngồi sau dùng tay phải chiếm đoạt chiếc điện thoại di động, rồi tăng ga xe bỏ chạy. Khoảng 05 phút sau, cũng với thủ đoạn tương tự, các bị cáo đã chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Ngọc Hoàng Y tại trước nhà số 497 đường M, Phường M, Quận M. Khi bị chiếm đoạt tài sản, chị Y đã tri hô lên và đuổi theo; bị cáo Đ chở bị cáo K bỏ chạy, khi đến trước nhà số 63 đường X, Phường T, Quận M thì bị cáo K nhảy xuống xe chạy bộ, đem hai chiếc điện thoại chiếm đoạt được giấu dưới bao cát bên hông nhà số 200/6 đường T, Phường T, Quận M rồi tiếp tục bỏ chạy thì bị chị Y và quần chúng nhân dân bắt giữ. Còn bị cáo Đ tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy, đến trước nhà số 19 đường X, Phường T, Quận M thì bị ngã xe, bị cáo Đ bỏ xe chạy bộ thoát; Nng đến ngày 01/01/2017 thì cũng bị bắt giữ.

Tài sản bị mà các bị cáo đã cùng nhau chiếm đoạt là một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumina màu đen, đã qua sử dụng và một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng, đã qua sử dụng; theo kết luận định giá, thì các chiếc điện thoại này lần lượt có giá trị là 700.000 đồng và 3.200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Chí K, Huỳnh Đ về hành vi chiếm đoạt tài sản. Tại cơ quan công an các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội N trên. Đối với người bị hại bị chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trước nhà số 325 đường L, Phường B, Quận M đã không đến cơ quan công an trình báo sự việc, chiếc điện thoại không hoạt động nên cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án gồm:
- 02 điện thoại di động: là các tài sản bị chiếm đoạt.
- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 59D1-678.03: là phương tiện được các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Bản Cáo trạng số 45/CTr-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát

nhân dân Quận 11 đã truy tố các bị cáo Võ Chí K, Huỳnh Đ tội danh “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo K từ 04 năm đến 05 năm tù, đối với bị cáo Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đồng thời đề nghị thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu của chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumina màu đen, nếu quá thời hạn thông báo mà không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước; về trách nhiệm dân sự, do người bị hại - chị Nguyễn Ngọc Hoàng Y - đã được giao trả lại tài sản bị chiếm đoạt và có không yêu cầu bồi thường gì, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội N nội dung cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai nhận của các bị cáo Võ Chí K, Huỳnh Đ phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Đ đã có hành vi điều khiển xe máy áp sát vào những người đi đường, để bị cáo K ngồi sau dùng tay chiếm đoạt các tài sản, rồi sau đó tăng ga xe bỏ chạy. Trong ngày 31/12/2016, các bị cáo đã thực hiện được hai vụ chiếm đoạt tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ 1: vào khoảng 18 giờ 25 phút, tại trước nhà số 325 đường L, Phường B, Quận M, Thành phố H, các bị cáo đã chiếm đoạt được một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumina màu đen của một người đàn ông không rõ lai lịch.

Vụ thứ 2: vào khoảng 18 giờ 30 phút, tại trước nhà số 497 đường M, Phường M, Quận M, Thành phố H, các bị cáo đã chiếm đoạt được một chiếc điện thoại di động di động hiệu Iphone 5S màu vàng của chị Nguyễn Ngọc Hoàng Y.

Các bị cáo bằng thủ đoạn công khai, bất ngờ giật lấy tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát, hành vi này đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 136 của Bộ luật Hình sự. Tài sản mà các bị cáo đã cùng nhau chiếm đoạt là một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumina màu đen, đã qua sử dụng và một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng, đã qua sử dụng; theo Kết luận định giá tài sản số 28/KLĐGTS ngày 22/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thì các chiếc điện thoại này lần lượt có giá trị là 700.000 đồng và 3.200.000 đồng. Hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ

đoạn nguy hiểm”; do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố các bị cáo Võ Chí K, Huỳnh Đ tội danh “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm, nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính đồng phạm. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; trong đó, bị cáo K là người rủ rê, trực tiếp chiếm đoạt tài sản và đã từng bị kết án, nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Đ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong ngày 31/12/2016, các bị cáo đã hai lần thực hiện việc chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đã cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, vì tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”; bị cáo Đ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumina màu đen, đã qua sử dụng: đây là tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt được, không xác định được chủ sở hữu. Xét thấy, tài sản này đã được cơ quan điều tra đăng Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Do vậy, cần tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng, đã qua sử dụng: là tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại - chị Nguyễn Ngọc Hoàng Y, việc giao trả này là đúng. Đồng thời, chị Y không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 59D1-678.03 là phương tiện được các bị cáo dùng vào việc phạm tội: chiếc xe này thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị N - mẹ bị cáo K. Ngày 31/12/2016, bà N cho bị cáo K mượn sử dụng và không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên việc cơ quan điều tra trả lại chiếc xe cho bà là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Võ Chí K, Huỳnh Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Võ Chí K;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Huỳnh Đ;

Xử phạt bị cáo Võ Chí K 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2016.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2017.

Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm về 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumina màu đen, đã qua sử dụng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 39/LNK ngày 03/01/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Toại